I. Write in English.

1. Bơi
2. Nấu ăn
3. Sưu tầm tem
4. Chơi cờ vua
5. Đi xe đạp
6. Chơi cầu lông
7. Thả diều
8. Chụp ảnh
9. Xem tivi
10. Tháng 12
11. Tháng 9
12. Tháng 6
13. Tháng 1
14. Ngày mùng 2
15. Ngày 20

II. Translate into English.

1. Bạn thích làm gì?
   .....
2. Tôi thích chơi cờ vua.
   .....
3. Anh ấy thích làm gì?
   .....
4. Anh ấy thích chơi cầu lông.
   .....
5. Sở thích của bạn là gì?
   .....
6. Bạn thích chụp ảnh không? – Không, tôi không thích.
   .....
7. Cô ấy thích thả diều không? – Có, cô ấy có thích.
   .....
8. Linh thích sưu tầm tem.
   .....

III. Answer the questions:

1. What do you like doing?
   .....
2. What does your mother like doing?
   .....
3. What class are you in?
   .....
4. What is the name of your school?
   .....

LIVEWORKSHEETS